TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 06 - 7- 2023
V/v ly hôn; nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Ngọc Côn;
2. Ông Tạ Văn Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L *tham gia phiên toà:*
Ông Hoàng Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc " ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị T, sinh năm 1996 "vắng mặt".
Bị đơn: Anh Bùi Văn V, sinh năm 1990 "vắng mặt".
Cùng địa chỉ: Thôn Lam Sơn, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lý Thị T trình bày:

Chị và anh Bùi Văn V kết hôn với nhau vào năm 2015. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu tự nguyện và được hai gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kiên Lao. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại thôn Lam Sơn, xã K. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh trầm trọng từ năm 2023. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng không hợp nhau, hay bất đồng quan điểm sống, hai bên gia đình và hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Vợ chồng ly thân từ tháng 1/2023 cho đến nay, không còn quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Bùi Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Bùi Duy Q, sinh ngày 11/02/2016 và cháu Bùi Duy B, sinh ngày 20/7/2019. Nguyện vọng của chị là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, mỗi người nuôi một con, chị nguyện vọng nuôi cháu Q. Về cấp dưỡng nuôi con không đề nghị giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Bùi Văn V trình bày:

Về hôn nhân: Anh xác định về quan hệ hôn nhân, thời gian anh và chị T cưới nhau về chung sống và có đăng ký kết hôn như chị T trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng, xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không b ban được nhau, thường xuyên xảy ra cãi nhau to tiếng dẫn đến sống chung không có hạnh phúc. Kể từ tháng 01 năm 2023 đến nay, vợ chồng sống ly thân nhau không còn quan hệ tình cảm, kinh tế. Nay chị T xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Anh thống nhất lời trình bày trên của chị T, vợ chồng có hai con chung như chị T trình bày. Sau khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi một con, con nào do Tòa án quyết định theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên toà, Thẩm phán, Thư ký Toà án thực hiện theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên toà Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228; 238; khoản 4 Điều 147, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử: cho ly hôn giữa chị Lý Thị T và anh Bùi Văn V.

Về nuôi con chung: Giao cho chị Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy Q; anh Bùi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy B. Ngoài ra còn đề xuất án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng:*** Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tại phiên tòa, nguyên đơn; bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] ***Về hôn nhân*****:**

Chị Lý Thị T và anh Bùi Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn, đảm b đúng các điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng, chị T và anh V đều xác định có phát sinh mâu thuẫn không còn quan hệ tình cảm cũng như kinh tế. Nay quan điểm của chị T đề nghị giải quyết ly hôn với anh V, anh V cũng đồng ý. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành, vì vậy xác định hôn nhân giữa chị T và anh V đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận đơn ly hôn của chị Lý Thị T theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

*[3]****Về nuôi con chung****:* Vợ chồng chị T và anh V có hai con chung, nguyện vọng các bên đều nhận được nuôi một con chung. Xét thấy chị T và anh

V đều có đủ điều kiện nuôi con. Theo nguyện vọng của cháu Q được ở với chị T. Cần giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy Q và và anh Bùi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy B là đảm b theo đúng quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] ***Về Tài sản riêng, chung; Công nợ chung****:* Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo đúng quy định tại Điều 24, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 228; 238; khoản 4 Điều 147, 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 24; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Cho ly hôn giữa chị Lý Thị T với anh Bùi Văn V.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy Q, sinh ngày 11/02/2016. Anh Bùi Văn V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Duy B, sinh ngày 20/7/2019.

Chị Lý Thị T, anh Bùi Văn V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Chị Lý Thị T phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đồng chị T đã nộp tại biên lai thu số 0003913 ngày 17/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- UBND xã Kiên Lao;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đăng Thanh **Nguyễn Tất Bẩy** **Nguyễn Thị Linh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Hồng Văn **Nguyễn Hữu Thái** **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THẺNH VIÊN HĐXX	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Yến Nguyễn Thị Hoan	**Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;

TÒA
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Cương Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THẨNH VIÊN HĐXX

Nguyễn Xuân Chung Nguyễn Thị Hoan

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Cẩm Lý;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh

THẻNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Linh